

OMRON

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

MÁY ĐO HUYẾT ÁP BẮP TAY TỰ ĐỘNG

HEM-7142T1



Giới thiệu

Thông tin an toàn cần lưu ý	4
1. Tìm hiểu máy	7
2. Chuẩn bị	10
3. Sử dụng máy không kèm Thiết bị thông minh	12
4. Sử dụng máy kèm Thiết bị thông minh	13
5. Sử dụng chức năng nhớ	14
6. Cài đặt khác.....	15
7. Thông báo lỗi và Khắc phục sự cố.....	16
8. Bảo dưỡng máy.....	18
9. Phụ kiện y tế mua thêm	19
10. Các bộ phận mua thêm khác	19
11. Thông số kỹ thuật	20
12. Hướng dẫn và Tuyên bố của Nhà sản xuất.....	21

BẢNG PHÂN LOẠI HUYẾT ÁP TIÊU CHUẨN

Theo tổ chức Y tế thế giới (WHO) và Hiệp hội Quốc tế về tăng huyết áp (ISH) cùng phối hợp nghiên cứu và đưa ra sự phân loại huyết áp dưới đây. Tuy nhiên, sự phân loại này là hướng dẫn chung vì huyết áp tối ưu của bạn phụ thuộc vào: tuổi tác, bệnh tật và phác đồ điều trị của bác sĩ. Tham khảo ý kiến bác sĩ để xác định huyết áp tối ưu của bạn.

PHÂN ĐỘ	HUYẾT ÁP TÂM THU (mmHg)	HUYẾT ÁP TÂM TRƯỞNG (mmHg)
Huyết áp tối ưu	< 120	< 80
Huyết áp bình thường	120 - 130	80 - 85
Huyết áp bình thường cao	130 - 140	85 - 90
Huyết áp cao nhẹ	140 - 160	90 - 100
Huyết áp cao tương đối	160 - 180	100 - 110
Huyết áp cao nghiêm trọng	> 180	>110

- Những người có huyết áp tâm thu dưới 100 mmHg được coi là huyết áp thấp.

GIỚI THIỆU

Xin cảm ơn quý khách hàng đã mua Máy đo huyết áp tự động OMRON. Máy đo huyết áp này được sử dụng bằng phương pháp đo dao động, nghĩa là phát hiện sự chuyển động của máu thông qua động mạch cánh tay và chuyển đổi những chuyển động đó thành dữ liệu số.

Chỉ dẫn an toàn

Sách hướng dẫn sử dụng này cung cấp những thông tin quan trọng về Máy đo huyết áp tự động OMRON. Để đảm bảo sử dụng an toàn và đúng cách, hãy ĐỌC và HIỂU RÕ toàn bộ hướng dẫn này. **Nếu chưa hiểu những hướng dẫn này hoặc có bất kỳ thắc mắc nào, hãy liên hệ với đại diện OMRON trước khi sử dụng máy. Tham khảo ý kiến của bác sĩ để biết thông tin cụ thể về huyết áp của mình.**

Mục đích sử dụng

Đây là thiết bị đo kỹ thuật số dùng để đo huyết áp và nhịp tim ở người lớn. Thiết bị được thiết kế chủ yếu dùng trong gia đình.

Tiếp nhận và kiểm tra

Lấy máy ra khỏi bao bì và kiểm tra xem có hư hỏng không. Nếu máy bị hỏng, **KHÔNG SỬ DỤNG** và liên hệ với đại diện OMRON.

THÔNG TIN AN TOÀN CẦN LƯU Ý

Đọc kỹ Thông tin an toàn cần lưu ý trong hướng dẫn sử dụng này trước khi sử dụng máy. Tuân thủ sách hướng dẫn sử dụng này để đảm bảo an toàn.

Giữ lại sách hướng dẫn để tham khảo sau này. **THAM KHẢO Ý KIẾN CỦA BÁC SĨ** để biết thông tin cụ thể về huyết áp.

⚠ Cảnh báo Chỉ tình huống nguy hiểm có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

- **KHÔNG** sử dụng máy cho trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ hoặc người thiếu năng trí tuệ.
- **KHÔNG** điều chỉnh việc uống thuốc dựa trên kết quả đo từ máy đo huyết áp này. Uống thuốc theo đơn của bác sĩ. **CHỈ** bác sĩ mới có chuyên môn chẩn đoán và điều trị bệnh cao huyết áp.
- **KHÔNG** sử dụng máy trên cánh tay bị thương hoặc đang được điều trị.
- **KHÔNG** quấn vòng bít lên cánh tay khi đang truyền dịch tĩnh mạch hoặc truyền máu.
- **KHÔNG** sử dụng máy ở những khu vực có thiết bị phẫu thuật cao tần (HF), thiết bị chụp cộng hưởng từ (MRI), máy chụp cắt lớp vi tính (CT). Điều này có thể làm cho máy hoạt động sai và/hoặc dẫn đến kết quả đo không chính xác.
- **KHÔNG** sử dụng máy trong môi trường giàu oxy hoặc gần khí dễ cháy.
- Tham khảo ý kiến của bác sĩ trước khi sử dụng máy nếu đang bị chứng rối loạn nhịp tim như ngoại tâm thu thất hoặc ngoại tâm thu nhĩ hoặc rung nhĩ; xơ cứng động mạch; tụt máu kém; tiểu đường; đang mang thai; tiền sản giật hoặc bệnh thận. **LƯU Ý** rằng, ngoài việc bệnh nhân cử động, run rẩy hoặc rung mình thì những tình trạng trên cũng có thể làm ảnh hưởng đến kết quả đo.
- **TUYỆT ĐỐI KHÔNG** tự chẩn đoán hoặc điều trị dựa trên kết quả đo huyết áp. **LUÔN LUÔN** tham khảo ý kiến của bác sĩ.
- Để tránh bị siết cổ, hãy để ống dẫn khí và dây bộ đổi điện AC tránh xa trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ.
- Sản phẩm này chứa các phụ kiện nhỏ có thể gây hóc nghẹn nếu trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ nuốt phải.

Truyền dữ liệu

- Sản phẩm này phát ra tần số vô tuyến (RF) trong dải tần 2,4GHz. KHÔNG sử dụng sản phẩm ở những nơi có RF hạn chế, như máy bay hoặc bệnh viện. Tắt tính năng Bluetooth® trên máy, tháo pin và/hoặc rút phích cắm bộ đổi điện AC khi ở trong những khu vực có RF hạn chế.
- Xử lý và sử dụng bộ đổi điện AC (phụ kiện mua thêm)
- KHÔNG sử dụng bộ đổi điện AC nếu máy hoặc cáp bộ đổi điện AC bị hỏng. Nếu máy hoặc cáp bộ đổi điện AC bị hỏng, hãy tắt máy và rút phích cắm bộ đổi điện AC.
- Cắm bộ đổi điện AC vào ổ cắm có điện áp thích hợp. KHÔNG sử dụng phích cắm nhiều lỗ.
- TUYỆT ĐỐI KHÔNG cắm hoặc rút bộ đổi điện AC khỏi ổ điện khi tay ướt.
- KHÔNG tháo hoặc cố gắng sửa chữa bộ đổi điện AC.

Xử lý và sử dụng pin

- Giữ pin tránh xa tầm với của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ.

Thận trọng

Chỉ tình huống nguy hiểm có thể dẫn đến thương tích nhẹ hoặc vừa cho người dùng hoặc bệnh nhân, hoặc có thể làm hỏng thiết bị hoặc tài sản khác.

- Dùng sử dụng máy và tham khảo ý kiến của bác sĩ nếu bị kích ứng da hoặc cảm thấy khó chịu.
- Tham khảo ý kiến của bác sĩ trước khi sử dụng máy trên cánh tay nếu bạn đang trong quá trình truyền dịch qua mạch máu hoặc trị liệu qua mạch máu, hoặc chuyển hướng dòng-tĩnh mạch đang diễn ra do có can thiệp tạm thời vào dòng chảy của máu và có thể gây thương tích.
- Tham khảo ý kiến của bác sĩ trước khi sử dụng máy nếu đã phẫu thuật cắt bỏ vú.
- Tham khảo ý kiến của bác sĩ trước khi sử dụng máy nếu đang gặp những vấn đề nghiêm trọng về dòng chảy của máu hoặc đang bị rối loạn máu và khi bơm hơi vòng bít có thể gây bầm tím.
- KHÔNG sử dụng máy nhiều quá mức cần thiết vì có thể bị bầm tím do can thiệp vào dòng chảy của máu.
- CHỈ bơm hơi vòng bít khi đã quấn vòng bít vào cánh tay trên.
- Tháo vòng bít nếu không xả hơi được trong khi đo.
- KHÔNG sử dụng máy vào bất kỳ mục đích nào khác ngoài đo huyết áp.
- Trong khi đo, đảm bảo không có thiết bị di động hoặc thiết bị điện khác phát ra điện từ trường trong phạm vi 30cm của máy đo huyết áp. Điều này có thể làm máy hoạt động sai và/hoặc dẫn đến kết quả đo không chính xác.
- KHÔNG tháo hoặc cố gắng sửa chữa máy hoặc cấu kiện khác. Điều này có thể làm kết quả đo không chính xác.
- KHÔNG sử dụng ở nơi ẩm ướt hoặc có nguy cơ bị nước bắn vào máy. Có thể làm hỏng máy.
- KHÔNG sử dụng máy trên phương tiện đang di chuyển như ô tô hoặc máy bay.
- KHÔNG được đánh rơi hoặc để máy bị va đập hoặc rung lắc mạnh.
- KHÔNG sử dụng máy ở nơi có độ ẩm quá cao hoặc quá thấp hoặc có nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp. Tham khảo mục 11.
- Trong khi đo, quan sát cánh tay để đảm bảo máy không gây tổn hại đến việc lưu thông máu trong thời gian dài.
- KHÔNG sử dụng máy ở môi trường có tần suất sử dụng cao như phòng khám hoặc phòng mạch của bác sĩ.

- KHÔNG sử dụng máy đồng thời với thiết bị điện y tế (ME) khác. Điều này có thể làm máy hoạt động sai và/hoặc dẫn đến kết quả đo không chính xác.
- Tránh tắm rửa, uống bia rượu hoặc cà phê, hút thuốc, tập thể dục và ăn uống trong ít nhất 5 phút trước khi đo huyết áp.
- Nghỉ ngơi ít nhất 5 phút trước khi đo huyết áp.
- Cởi áo dày hoặc bó sát khi đo huyết áp.
- Giữ nguyên tư thế và KHÔNG nói chuyện trong khi đo huyết áp.
- CHỈ sử dụng vòng bít cho những người có chu vi cánh tay nằm trong phạm vi quy định của vòng bít.
- Trước khi đo, đảm bảo máy đã thích nghi với nhiệt độ phòng. Đo huyết áp khi thay đổi nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp có thể dẫn đến kết quả đo không chính xác. Sau khi máy được bảo quản ở nhiệt độ tối đa hoặc tối thiểu, khi thực hiện đo huyết áp có thể cho kết quả không chính xác, OMRON khuyên rằng nên chờ khoảng 2 giờ để máy ấm lên hoặc nguội đi để sử dụng máy trong phạm vi nhiệt độ hoạt động bình thường. Để biết thêm thông tin về nhiệt độ hoạt động và nhiệt độ bảo quản/vận chuyển, hãy tham khảo mục 11.
- KHÔNG dùng máy sau khi hết độ bền của máy. Tham khảo mục 11.
- KHÔNG gập vòng bít hoặc ống dẫn khí quá mức.
- KHÔNG gập hoặc xoắn ống dẫn khí khi đang đo. Điều này có thể gây thương tích do làm gián đoạn dòng chảy của máu.
- Để rút phích cắm ống dẫn khí, hãy rút phích cắm bằng nhựa ở đầu ống, không kéo ống dẫn khí.
- CHỈ sử dụng bộ đổi điện AC, vòng bít, pin và phụ kiện dành riêng cho máy. Sử dụng bộ đổi điện AC, vòng bít, pin không được hỗ trợ có thể gây hư hỏng và/hoặc gây nguy hiểm cho máy.
- CHỈ sử dụng vòng bít dành riêng cho máy. Sử dụng vòng bít khác có thể dẫn đến kết quả đo không chính xác.
- Bơm hơi đến mức áp suất cao hơn cần thiết có thể làm bầm tím cánh tay. LƯU Ý: tham khảo phần “Nếu huyết áp tâm trương trên 210 mmHg” trong mục 3 của hướng dẫn sử dụng này để biết thêm thông tin.

Truyền dữ liệu

- KHÔNG thay pin hoặc tháo bộ đổi điện AC khi đang truyền kết quả đo sang thiết bị thông minh. Điều này có thể làm máy hoạt động sai và không truyền được dữ liệu kết quả đo huyết áp.

Xử lý và sử dụng bộ đổi điện AC (phụ kiện mua thêm)

- Cắm chặt bộ đổi điện AC vào ổ điện.
- Khi rút bộ đổi điện AC khỏi ổ điện, đảm bảo kéo từ bộ đổi điện AC. KHÔNG kéo dây dẫn bộ đổi điện AC.
- Khi xử lý dây dẫn bộ đổi điện AC:
 - KHÔNG làm hỏng, làm đứt, làm rối dây dẫn.
 - KHÔNG kẹp, uốn cong hoặc kéo, xoắn dây dẫn lại.
 - KHÔNG sử dụng nếu đang rối thành bó.
 - KHÔNG để dây dẫn dưới vật nặng.
 - Lau bụi trên bộ đổi điện AC.
- Rút bộ đổi điện AC nếu không sử dụng.
- Rút bộ đổi điện AC trước khi vệ sinh máy.

Xử lý và sử dụng pin

- KHÔNG lắp pin sai cực.
- CHỈ sử dụng 4 pin kiềm “AA” cho máy. KHÔNG sử dụng loại pin khác. KHÔNG sử dụng đồng thời pin mới và pin cũ. KHÔNG sử dụng đồng thời pin của các hãng khác nhau.
- Tháo pin nếu không sử dụng máy trong thời gian dài.
- Nếu chất lỏng từ pin dính vào mắt, hãy rửa ngay bằng nhiều nước sạch. Tham khảo ý kiến của bác sĩ.
- Nếu chất lỏng từ pin dính vào da, hãy rửa bằng nhiều nước sạch, ấm. Nếu vẫn bị kích ứng, bị thương hoặc bị đau, hãy tham khảo ý kiến của bác sĩ.
- KHÔNG sử dụng pin đã hết hạn.
- Kiểm tra pin định kỳ để đảm bảo chúng hoạt động tốt.

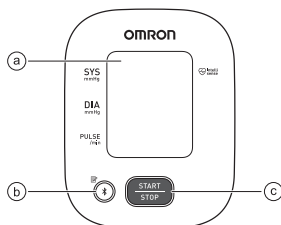
1. TÌM HIỂU MÁY

1.1 Trọn bộ sản phẩm bao gồm

Máy chính, vòng hít, 4 pin “AA”, sách hướng dẫn sử dụng, sách hướng dẫn cài đặt.

1.2 Máy chính và vòng hít

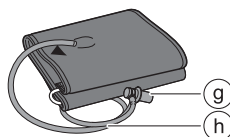
Mặt trước máy



- A. Màn hình
- B. Phím [Kết nối] (Bộ nhớ)
- C. Phím [START/STOP]

Vòng hít

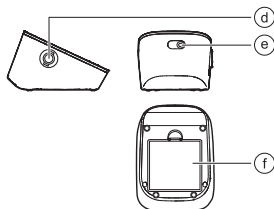
(Chu vi cánh tay trên: 22-32cm)



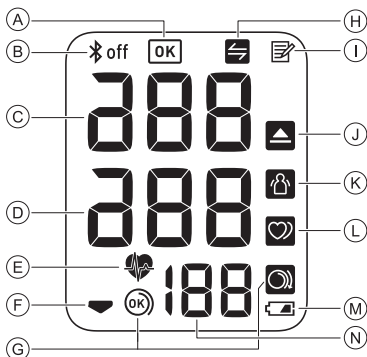
- G. Đầu ống dẫn khí
- H. Ống dẫn khí










Bên trái, mặt sau và mặt dưới của máy


- D. Giắc cắm ống dẫn khí
- E. Giắc cắm bộ đổi điện AC (dành cho bộ đổi điện AC mua thêm)
- F. Khoảng pin





1.3 Màn hình và các biểu tượng



- ⓐ:  **Biểu tượng OK:**
Nhấp nháy khi máy được kết nối thành công với thiết bị thông minh.
- ⓑ:  **Biểu tượng bật Bluetooth:**
Xuất hiện khi kết quả đo huyết áp được truyền đi.
- ⓐ off  **Biểu tượng tắt Bluetooth:**
Xuất hiện khi Bluetooth tắt.
- ⓒ: **Kết quả đo huyết áp tâm thu**
- ⓓ: **Kết quả đo huyết áp tâm trương**
- ⓔ:  **Biểu tượng nhịp tim:**
Nhấp nháy trong khi đo.
- ⓕ:  **Biểu tượng xả hơi:**
Xuất hiện khi xả hơi vòng bít
- ⓖ:  **Biểu tượng hướng dẫn quấn vòng bít (OK)**
Xuất hiện nếu vòng bít cánh tay được quấn đúng cách trong khi đo. Nó cũng xuất hiện khi xem dữ liệu đo cũ.
-  **Biểu tượng hướng dẫn quấn vòng bít (OK)**
Xuất hiện nếu vòng bít cánh tay được quấn đúng cách trong khi đo. Nó cũng xuất hiện khi xem dữ liệu đo cũ.
- ⓓ:  **Biểu tượng đồng bộ hóa:** Nhấp nháy/xuất hiện khi dữ liệu cần được truyền vì bộ nhớ gần đầy hoặc đã đầy. Khi đã ghép đôi máy với thiết bị thông minh, hãy truyền dữ liệu ngay trước khi máy xóa dữ liệu cũ nhất. Bộ nhớ trong của máy lưu được tối đa 14 kết quả đo.
- ⓓ:  **Biểu tượng bộ nhớ**
Xuất hiện khi đọc kết quả đo lưu trong bộ nhớ.


Ⓜ:  **Biểu tượng tăng huyết áp**
Xuất hiện nếu huyết áp tâm thu cao hơn 135 mmHg và/hoặc huyết áp tâm trương cao hơn 85 mmHg.

Ⓜ:  **Biểu tượng di chuyển**
Xuất hiện cùng với kết quả đo nếu cơ thể chuyển động trong khi đo. Nếu biểu tượng này xuất hiện, tháo vòng bít và chờ khoảng 2 đến 3 phút. Sau đó quấn lại vòng bít, giữ nguyên tư thế và tiến hành đo lại.


Ⓜ:  **Biểu tượng nhịp tim bất thường**
Xuất hiện khi phát hiện nhịp tim bất thường trên 2 lần trong khi đo. Nhịp tim bất thường được định nghĩa là nhịp tim dưới 25% hoặc trên 25% so với nhịp tim trung bình đo được trong khi máy thực hiện đo huyết áp.



Có thể hiển thị biểu tượng nhịp tim bất thường khi máy phát hiện có cử động cánh tay. Tham khảo mục 7 để biết thêm thông tin chi tiết. Nếu biểu tượng này vẫn xuất hiện, chúng tôi khuyến cáo tham khảo và tuân theo chỉ dẫn của bác sĩ.

Ⓜ:  **Biểu tượng pin yếu**
Nhấp nháy khi pin yếu.

 **Hết pin**
Xuất hiện khi hết pin.

Ⓜ: **Màn hình hiển thị nhịp tim / Số bộ nhớ**
Nhịp tim xuất hiện sau khi đo.
Khi nhấn phím , số bộ nhớ xuất hiện trong khoảng 1,5 giây trước khi nhịp tim xuất hiện lại trên màn hình.

Hướng dẫn 2018 ESH/ESC* về quản lý tăng huyết áp mạch.

Định nghĩa tăng huyết áp theo mức huyết áp đo tại nhà và tại cơ sở y tế

	Tại cơ sở y tế	Tại nhà
Huyết áp tâm thu	≥ 140 mmHg	≥ 135 mmHg
Huyết áp tâm trương	≥ 90 mmHg	≥ 85 mmHg

Phạm vi này lấy từ giá trị thống kê huyết áp.

* Hội Tăng huyết áp Châu Âu (ESH) và Hội Tim mạch Châu Âu (ESC).

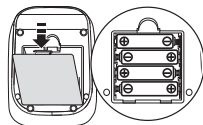
Cảnh báo

TUYỆT ĐỐI KHÔNG tự chẩn đoán hoặc điều trị dựa trên kết quả đo huyết áp. **LUÔN LUÔN** tham khảo ý kiến của bác sĩ.


2. CHUẨN BỊ

2.1 Lắp pin

1. Đẩy chốt nắp khoang pin xuống và kéo lên.
2. Lắp 4 pin "AA" vào khoang pin.
3. Đóng nắp khoang pin.



Lưu ý

- Khi biểu tượng "  " nhấp nháy trên màn hình, nên thay pin.
- Để thay pin hãy tắt máy và tháo tất cả pin. Sau đó thay bằng 4 pin mới cùng lúc.
- Thay pin sẽ không làm mất kết quả đo trước đó.
- Pin được cung cấp có thể có tuổi thọ thấp hơn pin mới.
- Xử lý pin cũ theo đúng quy định.

2.2 Mẹo đo huyết áp

Để đảm bảo kết quả đo chính xác, hãy làm theo chỉ dẫn sau:

- Căng thẳng làm gia tăng huyết áp. Tránh đo khi đang căng thẳng.
- Nên đo ở nơi yên tĩnh.
- Điều quan trọng là nên đo tại cùng một thời điểm mỗi ngày. Nên đo vào buổi sáng hoặc buổi tối.
- Nhớ phải ghi lại kết quả đo nhịp tim và huyết áp cho bác sĩ. Đo một lần không thể hiện chính xác huyết áp thực sự. Cần phải đo nhiều lần và ghi lại kết quả trong một khoảng thời gian nhất định.

Thận trọng

- Tránh tắm rửa, uống bia rượu hoặc cà phê, hút thuốc, tập thể dục và ăn uống trong vòng ít nhất 30 phút trước khi đo huyết áp.
- Nghỉ ngơi ít nhất 5 phút trước khi đo huyết áp.

2.3 Quấn vòng bít

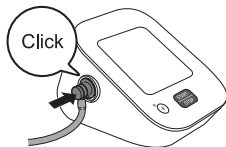
Lưu ý

- Thực hiện các bước sau để quấn vòng bít vào cánh tay trái. Khi đo huyết áp bằng cánh tay phải, hãy làm theo hướng dẫn quấn vòng bít trên cánh tay phải trong mục "Đo huyết áp trên cánh tay phải" ở phần cuối của mục này.
- Huyết áp có thể khác nhau giữa cánh tay phải và cánh tay trái do đó kết quả đo được có thể khác nhau. OMRON khuyến cáo luôn đo trên cùng một cánh tay. Nếu kết quả đo giữa hai cánh tay chênh lệch lớn, hãy tham khảo ý kiến của bác sĩ để xác định xem nên sử dụng cánh tay nào để đo huyết áp.

Thận trọng

- Cởi bớt lớp áo dày hoặc bó sát khi đo huyết áp.

1. Cắm vòng bít vào máy đo huyết áp bằng cách cắm phích cắm ống dẫn khí vào giắc cắm ống dẫn khí đến khi nghe tiếng tách.

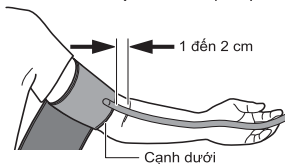


2. Luồn tay qua vòng bít. Kéo vòng bít lên tới bắp tay trên.

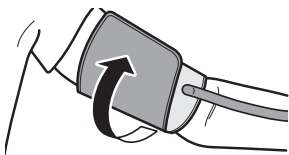


Lưu ý:

- Cạnh dưới vòng bít nên cách phía trên khuỷu tay 1 đến 2 cm. Ống dẫn khí ở bên trong cánh tay và thẳng hàng với ngón tay giữa.



3. Đảm bảo ống dẫn khí ở đúng vị trí bên trong cánh tay và quấn vòng bít chắc chắn để nó không di chuyển quanh cánh tay.



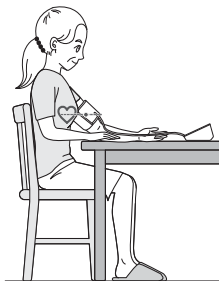
Đo huyết áp trên cánh tay phải

Khi đo huyết áp trên cánh tay phải, nên đặt ống dẫn khí ở phần bên của khuỷu tay. Chú ý không tỳ cánh tay lên ống dẫn khí.

2.4 Ngồi đúng tư thế

Khi đo huyết áp, cần phải thư giãn và ngồi thoải mái trong phòng có nhiệt độ dễ chịu. Đặt cánh tay lên bàn.

- Ngồi trên ghế thoải mái có tựa lưng và chỗ đặt cánh tay.
- Giữ bàn chân bằng phẳng và không vắt chéo chân.
- Vòng bít nên ngang bằng với tim, cánh tay để thoải mái lên bàn.



3. SỬ DỤNG MÁY KHÔNG KÈM THIẾT BỊ THÔNG MINH

3.1 Đo huyết áp

Có thể sử dụng máy không cần ghép đôi với thiết bị thông minh. Để ghép đôi máy với thiết bị thông minh, hãy tham khảo mục 4.1.

Lưu ý

- Để dừng đo, hãy nhấn phím [START/STOP] một lần để xả hơi vòng bít.


⚠Thận trọng

- KHÔNG sử dụng máy đồng thời với thiết bị điện y tế khác. Điều này có thể làm máy hoạt động sai và/hoặc cho kết quả đo không chính xác.
- Giữ nguyên tư thế và KHÔNG nói chuyện trong khi đo huyết áp.



1. Nhấn phím [START/STOP].


Tất cả các biểu tượng đều xuất hiện trên màn hình trước khi bắt đầu đo.

2. Giữ nguyên tư thế và không nói chuyện đến khi hoàn thành toàn bộ quá trình đo huyết áp.

Biểu tượng “” nhấp nháy theo mỗi nhịp tim.

Lưu ý

- Biểu tượng “” xuất hiện nếu vòng bít được quấn đúng cách quanh cánh tay.
- Khi biểu tượng “” hiển thị nghĩa là vòng bít không được quấn đúng cách. Nhấn phím [START/STOP] để tắt máy rồi quấn lại đúng cách. Sau khi máy phát hiện huyết áp và nhịp tim, vòng bít sẽ tự động xả hơi. Huyết áp và nhịp tim được hiển thị.

Nếu kết quả đo huyết áp tâm thu hoặc huyết áp tâm trương cao (tham khảo mục 1.3), biểu tượng “” xuất hiện.



3. Nhấn phím [START/STOP] để tắt máy.

Lưu ý

- Máy sẽ tự động tắt sau 2 phút.
- Chờ 2-3 phút giữa các lần đo. Thời gian chờ giúp các động mạch giãn ra và trở về trạng thái trước khi đo. Có thể phải tăng thời gian chờ tùy thuộc vào đặc điểm sinh lý của từng người.

■ Nếu huyết áp tâm thu lớn hơn 210 mmHg

Nếu huyết áp tâm thu lớn hơn 210 mmHg, hãy đo thủ công.

Sau khi vòng bắt đầu bơm hơi, nhấn giữ phím [START/STOP] đến khi máy bơm hơi cao hơn 30 đến 40 mmHg so với huyết áp tâm thu dự kiến.

Lưu ý

- Không bơm hơi quá 299 mmHg.

⚠Thận trọng

- Bơm hơi đến mức áp suất cao hơn cần thiết có thể làm bầm tím cánh tay.

4. SỬ DỤNG MÁY KÈM THIẾT BỊ THÔNG MINH

4.1 Ghép đôi máy với thiết bị thông minh

Xem lại danh sách các thiết bị thông minh tương thích tại:

www.omronconnect.com/devices/

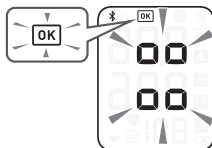
1. Bật Bluetooth trên thiết bị thông minh.
2. Tải xuống và cài đặt ứng dụng “OMRON connect” trên điện thoại thông minh.



Nếu đã có ứng dụng “OMRON connect” và đã tạo tài khoản thì hãy mở ứng dụng và thêm thiết bị mới.

3. Mở ứng dụng và làm theo hướng dẫn ghép đôi trên thiết bị thông minh.
4. Xác nhận kết nối thành công

Khi máy được kết nối thành công với thiết bị thông minh, biểu tượng OK xuất hiện.



5. Nhấn phím [START/STOP] để tắt máy.

Lưu ý

- Nếu biểu tượng “Err” xuất hiện, hãy làm theo hướng dẫn trên ứng dụng “OMRON connect”.
- Máy tự động tắt sau 10 giây.
- Lưu ý rằng OMRON không chịu trách nhiệm về việc dữ liệu và/hoặc thông tin bị mất trên ứng dụng.
- “OMRON connect” là ứng dụng duy nhất chúng tôi khuyến cáo sử dụng kèm theo máy để truyền dữ liệu chính xác.



4.2 Đo huyết áp

Tham khảo mục 3.1 để bắt đầu đo. Mở ứng dụng trên thiết bị thông minh và làm theo hướng dẫn.

Lưu ý

- Đảm bảo máy nằm trong phạm vi 5m của thiết bị thông minh.

■ Truyền dữ liệu tự động

- Khi Bluetooth được bật, kết quả đo được sẽ được truyền sang thiết bị thông minh.

4.2 Tắt/Bật Bluetooth



Tắt Bluetooth trên máy đo huyết áp ở những nơi không được phép sử dụng thiết bị không dây.

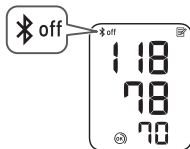
- Trên máy bay
- Tại bệnh viện
- Ở nước ngoài

Bluetooth được bật mặc định.

1. Khi máy tắt, hãy nhấn giữ phím  trên 10 giây. "OFF" nhấp nháy 3 lần.
2. Nhấn phím [START/STOP] để tắt máy.

Lưu ý

- Để bật Bluetooth, nhấn giữ phím  trên 3 giây. "on" xuất hiện trên màn hình.
- Máy tự động tắt sau 10 giây hoàn thành.
- Khi Bluetooth đã tắt, biểu tượng  off" xuất hiện.

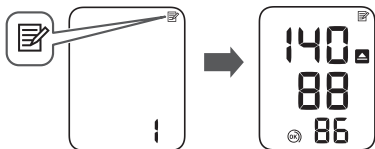


5. SỬ DỤNG CHỨC NĂNG NHỚ

Máy đo huyết áp có thể tự động lưu tối đa 14 kết quả đo.

5.1 Xem Kết quả đo đã lưu trong Bộ nhớ

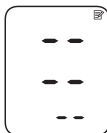
1. Nhấn phím 



Số Bộ nhớ xuất hiện khoảng 1,5 giây trước khi hiển thị nhịp tim. Kết quả đo mới nhất lưu trong bộ nhớ được đánh số "1".

Lưu ý:

- Nếu kết quả đo cao (tham khảo mục 1.3), biểu tượng “▲” xuất hiện.
- Nếu không có kết quả nào được lưu trong bộ nhớ, màn hình sẽ hiển thị như hình bên phải.
- Nếu bộ nhớ đầy, các kết quả đo mới sẽ thay thế các kết quả cũ, bắt đầu từ kết quả cũ nhất.




2. Nhấn phím  nhiều lần để di chuyển qua các kết quả đo trước đó đã lưu vào bộ nhớ.

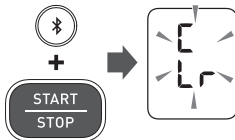
6. CÀI ĐẶT KHÁC


6.1 Khôi phục Máy đo huyết áp về Cài đặt mặc định

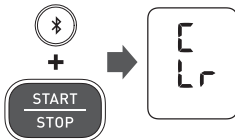
Để xóa toàn bộ thông tin đã lưu trong máy, tuân thủ hướng dẫn bên dưới. Đảm bảo máy đã tắt.

1. Nhấn phím  Sau khi số bộ nhớ xuất hiện, kết quả mới nhất xuất hiện cùng với kết quả đo trước đó.

2. Trong khi giữ phím , nhấn giữ phím [START/STOP] trong hơn 4 giây. Biểu tượng màn hình bên góc phải nhấp nháy.



3. Trong khi giữ phím , nhấn giữ phím [START/STOP] lần nữa trong hơn 4 giây. Biểu tượng màn hình dừng nhấp nháy, sau đó máy được khôi phục về cài đặt mặc định.










4. Nhấn phím [START/STOP] để tắt máy.








Lưu ý:

- Việc khôi phục các cài đặt gốc trên máy không làm mất thông tin trong ứng dụng.
- Máy sẽ tự động tắt sau 10 giây

7. THÔNG BÁO LỖI VÀ KHẮC PHỤC SỰ CỐ

Nếu xảy ra bất kỳ sự cố nào dưới đây trong quá trình đo, kiểm tra để đảm bảo rằng không có thiết bị điện nào khác trong phạm vi 30 cm. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, vui lòng tham khảo bảng bên dưới.

Màn hình/Sự cố	Nguyên nhân	Cách khắc phục
 xuất hiện hoặc vòng bít cánh tay không bơm hơi	Nhấn phím [START/STOP] trong khi không sử dụng vòng bít.	Nhấn lại phím [START/STOP] để tắt máy.
	Phích cắm ống dẫn khí bị tuột khỏi máy.	Cắm phích cắm ống dẫn khí chắc chắn.
	Quấn vòng bít không đúng cách.	Quấn vòng bít đúng cách, sau đó thực hiện đo lại. Tham khảo mục 2.3.
	Rò rỉ khí từ vòng bít.	Thay thế vòng bít mới. Tham khảo mục 9.
 xuất hiện hoặc không thể đo sau khi vòng bít bơm hơi	Di chuyển hoặc nói chuyện trong khi đo và vòng bít không được bơm đủ hơi.	Giữ nguyên tư thế và không nói chuyện trong khi đo. Nếu "E2" vẫn xuất hiện, bơm vòng bít thủ công cho đến khi huyết áp tâm thu cao hơn 30 đến 40 mmHg so với kết quả trước đó. Tham khảo mục 3.1.
	Không thể đo được do huyết áp tâm thu trên 210 mmHg.	
 xuất hiện	Vòng bít được bơm quá mức áp suất tối đa cho phép	Không chạm vào vòng bít hoặc uốn cong ống dẫn khí trong khi đo. Nếu bơm vòng bít thủ công, tham khảo mục 3.1.
 xuất hiện	Cử động hoặc nói chuyện trong khi đo. Các chuyển động có thể làm gián đoạn quá trình đo.	Giữ nguyên tư thế và không nói chuyện trong khi đo.
 xuất hiện	Phát hiện nhịp tim không đều	Quấn vòng bít đúng cách, sau đó thực hiện đo lại. Tham khảo mục 2.3. Giữ nguyên và ngồi đúng tư thế trong khi đo. Nếu biểu tượng " " vẫn xuất hiện, chúng tôi khuyến cáo nên tham khảo ý kiến của bác sĩ.
 xuất hiện		
 không nhấp nháy khi đo		

 xuất hiện	Máy bị lỗi.	Nhấn lại phím [START/STOP]. Nếu biểu tượng "Er" vẫn xuất hiện, liên hệ với đại diện OMRON.
 xuất hiện	Máy không thể kết nối với thiết bị thông minh hoặc truyền dữ liệu chính xác.	Tuân thủ hướng dẫn trên ứng dụng "OMRON connect". Nếu biểu tượng "Err" vẫn xuất hiện sau khi kiểm tra ứng dụng, hãy liên hệ với đại diện OMRON.
 xuất hiện	Máy đang chờ ghép đôi với thiết bị thông minh.	Xem mục 4.1 về ghép đôi máy với thiết bị thông minh, hoặc nhấn phím [START/STOP] để hủy kết nối và tắt máy.
 nhấp nháy	Hơn 11 kết quả đo không được truyền. Máy không được ghép đôi hoặc kết nối với thiết bị thông minh.	Ghép đôi hoặc truyền kết quả đo sang ứng dụng "OMRON connect" để có thể lưu chúng trong bộ nhớ của ứng dụng, và biểu tượng lỗi sẽ biến mất.
 xuất hiện	14 kết quả đo trong bộ nhớ cần phải được truyền.	
 nhấp nháy	Pin yếu	Thay toàn bộ 4 pin mới như khuyến cáo. Tham khảo mục 2.1.
 và  xuất hiện hoặc tắt máy đột ngột trong quá trình đo	Hết pin	Thay 4 pin mới ngay lập tức. Tham khảo mục 2.1
Không hiển thị biểu tượng gì trên màn hình máy	Hết pin	
	Lắp pin sai cực	Kiểm tra lắp đặt pin đúng vị trí. Tham khảo mục 2.1.
Các kết quả đo quá cao hoặc quá thấp	Huyết áp thay đổi liên tục. Nhiều yếu tố như căng thẳng, thời gian trong ngày, và/hoặc cách quấn vòng bít có thể ảnh hưởng đến huyết áp. Tham khảo mục 2.2-2.4 và mục 3.	
Các vấn đề kết nối khác xảy ra	Tuân thủ theo hướng dẫn hiển thị trên thiết bị thông minh hoặc truy cập mục "Trợ giúp" trong ứng dụng "OMRON connect" để được hỗ trợ thêm. Nếu sự cố vẫn xảy ra, hãy liên hệ với đại diện OMRON.	
Các sự cố khác xảy ra	Nhấn phím [START/STOP] để tắt máy, sau đó nhấn lại phím đó để thực hiện đo lại. Nếu sự cố vẫn xảy ra, tháo bỏ toàn bộ pin và chờ khoảng 30 giây. Sau đó lắp lại pin. Nếu vẫn xảy ra sự cố, hãy liên hệ với đại diện OMRON.	

8. BẢO DƯỠNG MÁY

8.1 Bảo dưỡng

Để bảo vệ máy không bị hư hỏng, tuân thủ theo các hướng dẫn dưới đây.

- Không bảo hành đối với máy có dấu hiệu thay đổi hoặc sửa chữa mà chưa được sự đồng ý của nhà sản xuất.

⚠ Thận trọng

- KHÔNG tháo hoặc cố sửa chữa máy hoặc các bộ phận khác. Điều này có thể dẫn đến kết quả đo không chính xác.

8.2 Bảo quản

Bảo quản máy và các bộ phận khác ở nơi sạch sẽ, an toàn.

1. Tháo vòng bít khỏi máy.

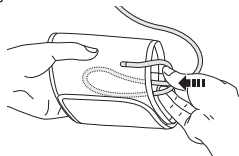
⚠ Thận trọng

- Để rút phích cắm ống dẫn khí, hãy rút phích cắm bằng nhựa ở đầu ống, không kéo ống dẫn khí.

2. Nhẹ nhàng gấp ống dẫn khí vào trong vòng bít.

Lưu ý:

- Không uốn hoặc gấp ống dẫn khí quá mức.



Không bảo quản máy và các bộ phận khác:

- Nếu máy và các bộ phận khác bị ướt.
- Tại nơi tiếp xúc với nhiệt độ, độ ẩm quá cao hoặc quá thấp, ánh nắng trực tiếp, bụi hoặc hơi ăn mòn như chất tẩy trắng.
- Tại nơi bị rung hoặc va đập.

8.3 Vệ sinh

- Không sử dụng chất tẩy rửa có tính ăn mòn hoặc dễ bay hơi.
- Dùng vải mềm, khô hoặc vải mềm tẩm thuốc tẩy trung tính để vệ sinh máy và vòng bít sau đó lau bằng vải khô.
- Không rửa hoặc ngâm máy và vòng bít hoặc các bộ phận khác vào nước.
- Không dùng xăng, chất pha loãng hoặc dung môi tương tự để vệ sinh máy và vòng bít hoặc các bộ phận khác.

8.4 Hiệu chỉnh và dịch vụ

- Độ chính xác của máy đo huyết áp đã được kiểm định kỹ lưỡng và được thiết kế có tuổi thọ lâu dài.
- Thông thường nên mang máy đi kiểm tra 2 năm một lần để đảm bảo độ chính xác và hoạt động đúng chức năng. Vui lòng tham khảo ý kiến của đại lý ủy quyền OMRON hoặc Dịch vụ chăm sóc khách hàng OMRON tại địa chỉ được ghi trên bao bì hoặc sách giới thiệu sản phẩm kèm theo.

9. PHỤ KIỆN Y TẾ MUA THÊM



Vòng bít cỡ vừa
HEM-CR24
Loại B
22 – 32cm



Vòng bít mềm, rộng
HEM-RML31
Loại B
22 – 42cm



Vòng bít cỡ nhỏ
HEM-CS24
Loại B
17 - 22cm

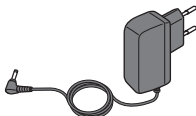
Lưu ý

- Không vứt phích cắm ống dẫn khí đi vì nó có thể dùng cho vòng bít mua thêm.

Bộ đổi điện AC

HHP-CM01

HHP-BFH01 (Dùng tại Sri Lanka)



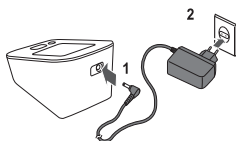
Sử dụng Bộ đổi điện AC (phụ kiện mua thêm)

Lưu ý

- Không đặt máy ở nơi khó cắm hoặc rút bộ đổi điện AC.

1. Cắm phích cắm bộ đổi điện AC vào ngõ cắm bộ đổi điện AC trên mặt sau của máy.
2. Cắm bộ đổi điện AC vào ổ điện.

Để rút bộ đổi điện AC, hãy rút phích cắm bộ đổi điện AC ra khỏi ổ điện sau đó tháo phích cắm bộ đổi điện AC ra khỏi máy.



⚠ Thận trọng

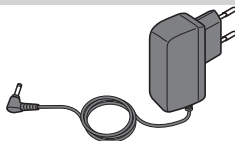
- CHỈ sử dụng bộ đổi điện AC, vòng bít, pin và phụ kiện dành riêng cho máy. Sử dụng bộ đổi điện AC, vòng bít, pin không được hỗ trợ có thể gây hư hỏng và/hoặc gây nguy hiểm cho máy.

10. CÁC BỘ PHẬN MUA THÊM KHÁC

Bộ đổi điện AC

Dùng tại Úc và New Zealand: HHP-OH01

Dùng tại Ấn Độ: HHP-BH01



11. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Mô tả sản phẩm	Máy đo huyết áp tự động
Model	HEM-7142T1
Màn hình	Màn hình LCD kỹ thuật số
Phạm vi áp suất vòng bít	0 – 229 mmHg
Phạm vi đo huyết áp	Tâm thu: 60 – 260 mmHg Tâm trương: 40 -215 mmHg
Phạm vi đo nhịp tim	40 – 180 nhịp/phút
Độ chính xác	Huyết áp: ± 3 mmHg Mạch: $\pm 5\%$ kết quả hiển thị trên màn hình
Bơm hơi	Bơm điện tự động
Xả hơi	Van xả áp tự động
Phương pháp đo	Phương pháp đo dao động
Phương pháp truyền	Bluetooth® tiết kiệm điện
Giao tiếp không dây	Phạm vi tần số: 2,4 GHz (2400 – 2483,5 MHz) Điều biến: GFSK Công suất bức xạ hiệu dụng: < 20 dBm
Chế độ hoạt động	Hoạt động liên tục
Phân loại cấp độ bảo vệ IP	Máy chính: IP20 Bộ đổi điện AC mua thêm: IP22 đối với bộ đổi điện HHP-OH01, HHP-BH01 và HHP-BFH01, IP21 đối với các bộ đổi điện AC khác
Định mức	DC6 V 4 W
Nguồn điện	4 pin "AA" 1,5V hoặc bộ đổi điện AC mua thêm (ĐẦU VÀO AC 100–240V 50–60Hz 0,12–0,065A)
Tuổi thọ pin	Khoảng 900 lần đo (Sử dụng pin kiểm mới và vòng bít kèm theo. Tùy thuộc vào loại pin và vòng bít)
Thời hạn sử dụng (Tuổi thọ)	Máy chính: 5 năm Vòng bít: 5 năm Bộ đổi điện AC mua thêm: 5 năm
Điều kiện hoạt động	+10 đến +40°C / 15 đến 90% RH (không ngưng tụ) / 800 đến 1060 hPa
Điều kiện bảo quản / vận chuyển	-20 đến +60°C / 10 đến 90% RH (không ngưng tụ)
Trọng bộ sản phẩm	Máy chính, vòng bít, 4 pin "AA", sách hướng dẫn sử dụng, sách hướng dẫn cài đặt
Bảo vệ chống điện giật	Thiết bị ME chạy điện bên trong (Chỉ khi sử dụng pin) Thiết bị ME loại II (bộ đổi điện AC mua thêm)
Trọng lượng (không tính pin)	Máy chính: khoảng 250 g Vòng bít: khoảng 110 g
Kích thước (giá trị gần đúng)	Máy chính: 103mm (Rộng) x 82mm (Cao) x 140mm (Dài) Vòng bít: 146mm x 466mm (ống dẫn khí: 610 mm)

Chu vi vòng bít áp dụng cho máy	17 – 42 cm (bao gồm vòng bít: 22 – 32cm)
Bộ nhớ	Lưu trữ tối đa 14 kết quả đo
Bộ phận áp dụng	Loại BF (vòng bít)

Lưu ý

- Có thể thay đổi các thông số này mà không cần thông báo.
- Máy đo huyết áp này đã được kiểm định lâm sàng theo yêu cầu của tiêu chuẩn EN ISO 81060-2:2014 và tuân thủ theo tiêu chuẩn EN ISO 81060-2:2014 và EN ISO 81060-2:2019+A1:2020. Trong nghiên cứu lâm sàng, K5 đã được sử dụng trên 85 đối tượng để xác định huyết áp tâm trương.
- Phân loại IP là cấp bảo vệ của thiết bị theo tiêu chuẩn IEC 60529. Máy đo huyết áp này và bộ đổi điện AC mua thêm được bảo vệ khỏi các vật thể lạ rắn có đường kính 12,5mm trở lên, ví dụ như ngón tay. Bộ đổi điện AC mua thêm (ngoại trừ HHP-OH01, HHP-BH01 và HHP-BFH01) được bảo vệ chống giọt nước rơi thẳng mà có thể gây ra sự cố trong quá trình hoạt động bình thường. Bộ đổi điện AC HHP-OH01, HHP-BH01 và HHP-BFH01 được bảo vệ chống giọt nước bắn nghiêng mà có thể gây ra sự cố trong quá trình hoạt động bình thường.
- Chế độ hoạt động được phân loại theo IEC 60601-1.






















Nhiều giao tiếp không dây







Sản phẩm này hoạt động ở băng tần ISM không cần cấp phép với tốc độ 2,4 GHz. Trong trường hợp sản phẩm này được sử dụng gần các thiết bị không dây khác như lò vi sóng và mạng LAN không dây hoạt động trên cùng băng tần với sản phẩm này, thì có thể xảy ra nhiễu.

Nếu xảy ra nhiễu, hãy dừng hoạt động của các thiết bị khác hoặc di dời thiết bị này ra xa các thiết bị không dây khác trước khi cố gắng sử dụng.

12. HƯỚNG DẪN VÀ TUYÊN BỐ CỦA NHÀ SẢN XUẤT

- Máy đo huyết áp này được thiết kế theo Tiêu chuẩn châu Âu EN1060, Máy đo huyết áp không xâm lấn Phần 1: Yêu cầu chung và Phần 3: Yêu cầu bổ sung đối với hệ thống đo huyết áp cơ điện.
- OMRON HEALTHCARE Co., Ltd. tuyên bố rằng thiết bị vô tuyến điện loại HEM-7142T1 tuân thủ theo Chỉ thị số 2014/53/EU.
- Sản phẩm này của OMRON được sản xuất theo hệ thống tiêu chuẩn chất lượng nghiêm ngặt của OMRON HEALTHCARE Co., Ltd, Nhật Bản. Bộ phận chính của Máy đo huyết áp OMRON, Cảm biến áp suất, được sản xuất tại Nhật Bản.
- Hãy thông báo cho nhà sản xuất và cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại về bất kỳ sự cố nghiêm trọng nào đã xảy ra liên quan đến thiết bị.

Mô tả biểu tượng	
	Loại sử dụng – loại BF Mức độ bảo vệ khỏi điện giật (rò rỉ điện)
	Ký hiệu CE
	Thiết bị Loại II. Bảo vệ khỏi điện giật
IP XX	Cấp bảo vệ quy định bởi IEC 60529
	Số seri
	Số LÔ
	Thiết bị Y tế
	Chỉ sử dụng trong nhà
	Giới hạn nhiệt độ
	Giới hạn độ ẩm
	Giới hạn áp suất không khí
	Chỉ báo điện cực đầu nối
	Chỉ báo vòng bút tương thích với thiết bị
	Công nghệ được đăng ký nhãn hiệu của OMRON về đo huyết áp
	Chu vi cánh tay
	Chỉ báo vị trí vòng bút đối với cánh tay phải
	Điểm đánh dấu trên vòng bút được định vị phía trên động mạch
	Con trỏ phạm vi và vị trí căn chỉnh động mạch cánh tay
	Chỉ báo phạm vi chu vi cánh tay để giúp chọn kích thước vòng bút phù hợp
	Tham khảo hướng dẫn sử dụng
	Cần tuân theo hướng dẫn sử dụng đối với sự an toàn của bạn
	Dòng một chiều
	Dòng xoay chiều
	Ngày sản xuất
	Để biểu thị mức độ bức xạ không ion hóa cao, có khả năng gây nguy hiểm, hoặc để biểu thị thiết bị hoặc hệ thống, ví dụ: trong lĩnh vực điện y tế bao gồm máy phát RF hoặc cố ý áp dụng năng lượng điện từ RF để chẩn đoán hoặc điều trị.

	Ký hiệu tuân thủ RCM, cho biết sự tuân thủ các yêu cầu về an toàn điện, EMC, EME & viễn thông tại Úc và New Zealand áp dụng đối với sản phẩm.
	Ký hiệu BIS
	SMPS (Bộ nguồn chuyển mạch)
	SMPS kết hợp máy biến áp cách ly an toàn chống ngắn mạch (gắn liền hoặc tách rời)
	Mức cấp điện
	Không làm từ mù cao su tự nhiên

Thông tin quan trọng liên quan đến Tương thích điện từ (EMC)

HEM-7142T1 do OMRON HEALTHCARE Co., Ltd. sản xuất tuân thủ tiêu chuẩn EN60601-1-2:2015 Tương thích Điện từ (EMC).

Các tài liệu khác theo tiêu chuẩn EMC này có sẵn tại:

<https://www.omronhealthcare-ap.com/emc-information>

Tham khảo thông tin về EMC đối với HEM-7142T1 trên trang web.

Xử lý đúng cách Sản phẩm này (Thiết bị Điện & Điện tử)

Ký hiệu này có trên sản phẩm hoặc tài liệu đi kèm nghĩa là không được thải loại Sản phẩm cùng với các chất thải gia đình khác khi không sử dụng được nữa.

Để ngăn ngừa các ảnh hưởng có hại đến môi trường hoặc sức khỏe con người do việc thải các chất thải không được kiểm soát, vui lòng phân loại Sản phẩm này với các chất thải khác và tái chế đúng cách để thúc đẩy tái sử dụng bền vững tài nguyên vật liệu.

Người dùng là các hộ gia đình hãy liên hệ với nhà bán lẻ nơi mua Sản phẩm này hoặc văn phòng chính quyền địa phương để biết thêm chi tiết về vị trí và cách tái chế để đảm bảo an toàn tái chế cho môi trường.

Người dùng là các doanh nghiệp hãy liên hệ với nhà cung cấp và kiểm tra các điều khoản và điều kiện của hợp đồng mua bán. Không nên để sản phẩm này cùng với các rác thải thương mại khác khi xử lý.



Ký hiệu và logo từ Bluetooth® là nhãn hiệu đã được đăng ký thuộc sở hữu của Bluetooth SIG, Inc. và OMRON HEALTHCARE Co., Ltd. được phép sử dụng ký hiệu này này. Các nhãn hiệu và tên thương mại khác đều là nhãn hiệu và tên thương mại của các chủ sở hữu tương ứng.

Apple và logo của Apple là các nhãn hiệu của Apple Inc., đã được đăng ký bảo hộ tại Hoa Kỳ và các quốc gia và vùng lãnh thổ khác. App Store là nhãn hiệu dịch vụ của Apple Inc. Google Play và logo của Google Play là các nhãn hiệu của Google LLC.

<p>Nhà sản xuất</p> 	<p>OMRON HEALTHCARE Co., Ltd. 53, Kunotsubo, Terado-cho, Muko, KYOTO, 617-0002 NHẬT BẢN</p>
<p>Đại diện EU</p> 	<p>OMRON HEALTHCARE EUROPE B.V. Scorpius 33, 2132 LR Hoofddorp, HÀ LAN www.omron-healthcare.com</p>
<p>Đơn vị nhập khẩu tại EU</p>	
<p>Trụ sở chính tại châu Á - Thái Bình Dương</p>	<p>OMRON HEALTHCARE SINGAPORE PTE LTD. www.omronhealthcare-ap.com</p>
<p>Cơ sở sản xuất</p>	<p>CÔNG TY TNHH OMRON HEALTHCARE MANUFACTURING VIỆT NAM Số 28 VSIP II đường số 2, Khu công nghiệp Việt Nam-Singapore II, Khu liên hợp Công nghiệp - Dịch vụ - Đô thị Bình Dương, Phường Hoà Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.</p>

Xuất xứ tại Việt Nam

Omron chuyên cung cấp các sản phẩm chăm sóc sức khỏe như: Máy đo huyết áp, Máy xông khí dung, Nhiệt kế điện tử, Máy xung điện trị liệu, Cân sức khỏe, Máy đo thành phần cơ thể,... sử dụng chuyên dụng trong bệnh viện, cũng như trong gia đình. Hãy liên hệ với chúng tôi để biết thêm chi tiết.

OMRON HEALTHCARE CO.,LTD, JAPAN

VPDD OMRON HEALTHCARE TẠI VIỆT NAM

Hà Nội:

Tầng 6, Tòa nhà 789, 147 Hoàng Quốc Việt, P. Nghĩa Đô, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội

TP. Hồ Chí Minh:

Tầng 5, Tòa nhà E.Town Central, Số 11 Đoàn Văn Bơ, P.13, Quận 4, TP. HCM

Website: www.omronhealthcare-ap.com



Omron Healthcare